|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN HIỆP HÒA****ĐỀ THI KSHSG**  | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN****NĂM HỌC 2023-2024****MÔN THI: NGỮ VĂN 8***Thời gian làm bài 150 phút, không kể thời gian giao đề* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Thời gian chạy qua tóc mẹ*

*Một màu trắng đến nôn nao*

*Lưng mẹ cứ còng dần xuống*

*Cho con ngày một thêm cao*

*Mẹ ơi trong lời mẹ hát*

*Có cả cuộc đời hiện ra*

*Lời ru chắp con đôi cánh*

*Lớn rồi con sẽ bay xa*

 (***Trong lời mẹ hát*** - Trương Nam Hương, Nguồn Thica.net)

**Câu 1 (1.0 điểm)**. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

**Câu 2 (1.5 điểm).** Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ đầu đoạn thơ?

**Câu 3 (1.0 điểm)**. Em hiểu ý nghĩa hai câu cuối trong đoạn thơ như thế nào?

**Câu 4 (1.5 điểm)**. Cảm xúc của em sau khi đọc bài thơ.

**PHẦN II: TẠO LẬP VĂN VĂN BẢN ( 15.0 điểm)**

**Câu 1. (5.0 điểm)**

Trong bài thơ *Quê hương* của Đỗ Trung Quân viết*:*

*“ … Quê hương mỗi người chỉ một*

 *Như là chỉ một mẹ thôi…”*

Từ ý thơ trên, em hãy viết một bài văn nghị luận ( khoảng 02 trang giấy) trình bày suy nghĩ của mình về quê hương.

**Câu 2. (10.0 điểm)**

*“Cuộc đời là nơi xuất phát và cũng là nơi đi tới của văn học”*. (Tố Hữu)

Hãy làm sáng tỏ nhận định trên qua một truyện ngắn hiện đại Việt Nam được học trong chương trình Ngữ văn 8

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU**  | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **5.0** |
| **1** | -Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm.  | 1.0 |
| **2** | - Nêu và chỉ ra hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ:- Các biện pháp tu từ: *+* Nhân hóa *: Thời gian chạy qua tóc mẹ*+ Đối lập: *Lưng mẹ cứ còng dần xuống/ Cho con ngày một thêm cao.*- Hiệu quả nghệ thuật: + Làm cho hình ảnh thời gian vô hình trở nên hữu hình…+ Tô đậm sự vất vả, hi sinh và tình thương bao la, vô bờ bến của mẹ dành cho con…+ Thể hiện nỗi xót xa, lòng biết ơn của con trước sự hy sinh lặng thầm của mẹ... | 1.5 |
| **3** | Ý nghĩa của hai câu thơ: Sự kì diệu của lời ru: Bồi đắp tâm hồn, tiếp cho con sức mạnh, nâng đỡ con để con trưởng thành và vươn tới thành công trong cuộc sống… | 1.0 |
| **4** | Bài thơ gợi cảm xúc thương yêu, kính trọng, biết ơn, cảm phục mẹ vô ngần vì những vất vã, gian lao mà mẹ đã trải qua, đã hi sinh vì con cái. | 1.5 |
| **II** | **TẠO LẬP VĂN BẢN** | **15.0** |
| **1** | ***\** Yêu cầu về kĩ năng**- Biết làm một bài văn nghị luận xã hội: Hệ thống luận điểm rõ ràng,chặt chẽ, hành văn trong sáng giàu cảm xúc hình ảnh. - Biết kết hợp các thao tác lập luận, bố cục chặt chẽ, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0.5 |
| **\* Yêu cầu về kiến thức:**Cần đáp ứng nội dung sau:1. MB: Giới thiệu và dẫn dắt vấn đề2. TB:***\* Giải thích*** - Cách so sánh độc đáo, thú vị quê hương là mẹ- Qua đó nhà thơ khẳng định tình cảm gắn bó của con người với quê hương***\* Bàn luận:*** - Lời thơ mộc mặc giản dị nhưng chứa đựng những tình cảm chân thành của tác giả đối với quê hương. Tình cảm với quê hương là tình cảm mang giá trị nhân bản thuần khiết trong tâm hồn mỗi con người. - Quê hương chính là cội nguồn nơi chon rau cắt rốn là nơi nuôi dưỡng sự sống mỗi con người, quê hương là nơi bến đỗ bình yên, là điểm tựa tinh thần của con người trong cuộc sống. Dù đi đâu về đâu ta hãy luôn nhớ đến cội nguồn.- Đặt tình cảm quê hương trong quan hệ với tình yêu đất nước: yêu quê hương là yêu miền quê hướng đến yêu Đất nước, yêu Tổ quốc- Có thái độ phê phán những suy nghĩ tiêu cực về quê hương đất nước: chê quê hương nghèo khó, kích bác, xúc phạm đến quê hương mình.***\* Bài học nhận thức và hành động:*** **-** Có nhận thức đúng đắn về tình cảm với quê hương- Có ý thức tu dưỡng học tập để phấn đấu xây dựng quê hương1. KB: Khẳng định lại vấn đề
 | 0.50.52.50.50.5 |
| **2** | 1. *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Phần mở bài: biết dẫn dắt hợp lý nêu được vấn đề; phần thân bài: biết tổ chức thành nhiều đoạn văn, liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần kết bài: khái quát được vấn đề và thể hiện được nhận thức của cá nhân.*
 | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.* | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm*: vận dụng các thao tác lập luận, có sự kết hợp giữa các lí lẽ và dẫn chứng. Thí sinh có thể giải quyết vấn đề theo các hướng sau:  |  |
| 1. **Mở bài**

- Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận.- Trích dẫn nhận định, giới hạn dẫn chứng bài thơ đã chọn.1. **Thân bài:** Triển khai vấn đề nghị luận

\* Giải thích:*- Cuộc đời là nơi xuất phát của văn học*: văn học là tấm gương phản ánh đời sống, nhà văn là người thư kí trung thành của thời đại. Nội dung các tác phẩm bắt nguồn từ cuộc sống, phản ánh chân thực, đi sâu, khám phá nhiều vấn đề của cuộc sống, (chức năng phản ánh hiện thực của văn học) ...*- Cuộc đời là nơi đi tới của văn học*: văn học tác động trở lại cuộc đời, làm thay đổi nhận thức, tình cảm của con người và xã hội... (chức năng giáo dục của văn học).\* Chứng minh: *Học sinh chọn và phân tích 1 tác phẩm truyện hiện đại Việt Nam trong chương trình Ngữ văn 8 để làm sáng tỏ nhận định:*- Tác phẩm phản ánh chân thực sự sinh động của cuộc sống muôn màu muôn vẻ; đồng thời thể hiện sâu sắc phẩm chất, tâm hồn, suy nghĩ, tình cảm của con người...- Thông qua quá trình tiếp nhận tác phẩm, người đọc nhận thức, trải nghiệm về con người và cuộc đời. Từ đó, tác phẩm tác động, làm thay đổi con người và nhiều mặt của xã hội, có thể thay đổi xã hội, thay đổi nhận thức, hướng thiện con người...- Chỉ những tác phẩm phản ánh chân thật, cụ thể hiện thực đời sống và những vấn đề của con người bằng hình thức nghệ thuật phù hợp, với cái tâm của người nghệ sĩ chân chính thì mới có những tác động tích cực đối với cuộc đời ...\* Đánh giá chung1. **Kết bài:** Khái quát lại vấn đề nghị luận, bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc của cá nhân.

***(* Lưu ý*:*** *HS cần vận dụng kĩ năng nghị luận truyện để làm sáng tỏ nhận định)* | 0.51.06.01.00.5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| e. Sáng *tạo*: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0.25 |